

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 99/2024/HSST

Ngày 29/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thu Hà và ông Nguyễn Minh Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức T- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân (viết tắt TAND) thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Hồ Mạnh Đ, sinh năm 1970 tại Hải Dương; ĐKKHKT và chỗ ở: số C P, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn T1 và bà Đinh Thị T2; Gia đình có 06 anh em; bị cáo là con thứ sáu; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 33/2012/HSST ngày 29/6/2012 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nộp án phí ngày 16/01/2013, ra trại ngày 09/5/2014; Quyết định số 06 ngày 01/7/2011 của Công an phường N, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền số tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt ngày 01/7/2011; Bị tạm giữ từ ngày 29/12/2023 chuyên tạm giam từ ngày 04/01/2024 đến ngày 13/6/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. (Có mặt)

2. Lê Ngọc T3, sinh năm 1963 tại Hải Dương; ĐKKHKT: Số A M, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: phòng trọ số B, số nhà B ngõ B P, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quốc D và bà Đặng Thị T4; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ là Đỗ Thị N; Có 01 con sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 56 ngày 09/8/1985 của Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân (tài sản trị giá 350 đồng), ra trại ngày 08/12/1986; Bản án số 469/HSST ngày 24/8/1992 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 40 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của người nước ngoài (tài sản trị giá 12.520.980 đồng), được chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù ngày

09/02/2008; Bị tạm giữ từ ngày 29/12/2023 chuyển tạm giam từ ngày 04/01/2024 đến ngày 13/6/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (Có mặt)

- *Người chứng kiến:* Anh Lê Ngọc T5 và bà Nguyễn Thị T6 (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 29/12/2023, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phối hợp với Công an phường C, thành phố H phát hiện tại chỗ ở của Lê Ngọc T3 tại phòng trọ số 02 nhà số B P, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương; T3 cùng với Hồ Mạnh Đ có hành vi chuẩn bị chất ma túy, dụng cụ và địa điểm để cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ trên giường ngủ 01 chai nhựa loại 500ml có nắp màu trắng được đục 02 lỗ, 01 coóng thủy tinh bên trong bám dính chất màu trắng đục, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 bật lửa gas màu trắng và 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1x1,5) cm, bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng. T3 và Đ khai nhận đó là dụng cụ cả hai dùng để sử dụng ma túy. Quá trình bắt quả tang có sự chứng kiến của anh Lê Ngọc T5, sinh năm 2004 trú tại số A M, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương và chị Nguyễn Thị T6 sinh năm 1971 trú tại khu D, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Quá trình điều tra làm rõ: Lê Ngọc T3 và Hồ Mạnh Đ là những người sử dụng ma túy tổng hợp. Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 29/12/2023, T3 đang ở tại phòng trọ số 2 nhà số B ngõ B P, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương thì Hồ Mạnh Đ đến chơi. Cả hai ngồi chơi được một lúc thì Đ rủ T3 đi mua ma túy tổng hợp về cùng sử dụng, T3 đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream không rõ biển số (xe Đ mượn của bạn tên T7 không rõ họ, tuổi, địa chỉ) chở T3 ra khu vực ngã tư đường Đ giao với đường T, thành phố H tìm mua ma túy. Khi đến đầu một ngõ (cả hai không nhớ rõ địa chỉ cụ thể), Đ dừng xe đưa cho T3 số tiền 300.000 đồng để mua ma túy. T3 cầm tiền rồi đi bộ một mình vào trong ngõ và mua được của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 01 túi ma túy tổng hợp rồi quay lại chỗ Đ chờ rồi Đ tiếp tục chở T3 về phòng trọ. Khi gần đến phòng trọ của T3, Đ gặp anh T7 nên đã trả xe mô tô cho anh T7 rồi T3 và Đ đi bộ về phòng trọ của T3. Tại đây, T3 đưa gói ma túy cho Đ; Đ lấy từ trong gầm giường ra 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi đổ ma túy vào coóng thủy tinh châm lửa và sử dụng bằng hình thức hút vào cơ thể. Sau đó Đ tiếp tục châm lửa cho T3 sử dụng. Cả hai cùng nhau sử dụng ma túy đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phối hợp với Công an phường C, thành phố H phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 29/12/2023 thể hiện: Trong nước tiểu của Lê Ngọc T3, Hồ Mạnh Đ dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 62/TB-KTHS ngày 30/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh H thể hiện:

- Chất tinh thể màu trắng đục bám dính bên trong coóng thủy tinh, được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định, là ma túy loại Methamphetamine. Lượng bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

- Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine. Lượng bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Về vật chứng: Đối với 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 coóng thủy tinh hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 62/KL-KTHS; 01 chai nhựa loại 500ml có nắp màu trắng được đục 02 lỗ, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 bật lửa gas màu trắng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

Tại Cáo trạng số 103/CT-VKSTPHD ngày 31/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt VKSND) thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo Hồ Mạnh Đức và Lê Ngọc T3 về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Các bị cáo khai nhận hành vi như giai đoạn điều tra, truy tố, thành khẩn khai báo.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự với các bị cáo. Tuyên bố Hồ Mạnh Đ, Lê Ngọc T3 phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; xử phạt Đ từ 27 tháng đến 30 tháng tù; xử phạt T3 từ 26 tháng đến 29 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: số vật chứng thu giữ liên quan đến hành vi vi phạm của các bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy. Về án phí hình sự, bị cáo Đ bị kết án nên phải nộp án phí; bị cáo T3 là người cao tuổi nên được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 29/12/2023, tại phòng trọ số 2 của Lê Ngọc T3 ở số nhà B P, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương, T3 và Hồ Mạnh Đ đã chuẩn bị chất ma túy, dụng cụ, địa điểm để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra về ma túy Công an thành phố H kết hợp Công an phường C, thành phố H bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi chuẩn bị chất ma túy, dụng cụ, địa điểm để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy của Đ và T3 là hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Đ và T3 đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Nên các bị cáo bị VKSND thành phố Hải Dương truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về vị trí, vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt với các bị cáo:

Hồ Mạnh Đ là người đề xuất mua ma túy, đưa tiền cho Lê Ngọc T3 và cùng T3 đi mua ma túy về cùng sử dụng nên là Đ người khởi xướng và là người thực hành giữ vị trí đầu. T3 tiếp nhận ý chí của Đ, trực tiếp đi mua ma túy, cung cấp dụng cụ, địa điểm để cùng Đ sử dụng ma túy nên T3 đồng phạm với vai trò là người thực hành, giữ vị trí sau Đ.

Các bị cáo đều có nhân thân xấu, từng vi phạm pháp luật, T3 bị xử lý về hình sự hai lần, còn Đ một lần xử lý hình sự và một lần xử lý hành chính. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, vị trí, vai trò, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với các bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền với các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 coóng thủy tinh, 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định; 01 chai nhựa loại 500ml được đục 02 lỗ, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 bật lửa gas màu trắng là công cụ, phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu huỷ.

[5]. Về tố tụng và vấn đề khác:

- Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình tố tụng giải quyết vụ án đã thực hiện đúng pháp luật. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về nội dung này.

- Không làm rõ được người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho T3; ông Đinh Văn H sinh năm 1967 trú tại B P, phường C, thành phố H là chủ nhà trọ số B P, phường C không biết việc T3, Đ sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đ bị kết án nên phải nộp án phí. Bị cáo T3 bị kết án nhưng là người cao tuổi nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự với cả bị cáo Hồ Mạnh Đ và Lê Ngọc T3.

- Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hồ Mạnh Đ và Lê Ngọc T3 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

[2]. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hồ Mạnh Đ **30 (Ba mươi) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/12/2023;

- Xử phạt bị cáo Lê Ngọc T3 **27 (Hai mươi bảy) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/12/2023.

[3]. Về vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu huỷ: 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 62/KL-KTHS; 01 chai nhựa loại 500ml có nắp màu trắng được đục 02 lỗ, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 bật lửa gas màu trắng.

(Hiện số vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương đang quản lý; tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 6 năm 2024 giữa Công an thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Hải Dương).

[4]. Về án phí: Các bị cáo Hồ Mạnh Đ và Lê Ngọc T3, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/7/2024).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Hải Dương;
- Công an TP Hải Dương (Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ);
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu Toà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hà